

Số: 107/KL-TTr

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 12 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Đơn vị: Ban Quản lý Dự án di tích Cố đô Huế
thuộc Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế

CHÁNH THANH TRA SỞ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 82/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ về tổ chức, hoạt động của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 4599/QĐ-STC ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Sở Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2023,

Thực hiện Quyết định thanh tra số 87/QĐ-TTr ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Chánh Thanh tra Sở Tài chính về việc thanh tra Ban Quản lý Dự án Di tích Cố đô Huế (Sau đây còn gọi tắt là Ban) trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, ngân sách, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Ban; thời kỳ thanh tra là năm 2021, 2022 và các thời kỳ trước, sau có liên quan;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn Thanh tra và đối chiếu với các quy định pháp luật của Nhà nước, Chánh Thanh tra Sở Tài chính kết luận một số vấn đề sau về việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, ngân sách tại Ban Quản lý Dự án Di tích Cố đô Huế trong thời kỳ thanh tra:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ ĐƯỢC THANH TRA

Ban Quản lý Dự án di tích Cố đô Huế được thành lập theo Quyết định số 326/QĐ-BTDT ngày 8/5/2008 của Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế trên cơ sở tổ chức sắp xếp lại Ban Quản lý dự án Trùng tu di tích, là đơn vị sự nghiệp có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản để hoạt động.

Năm 2022 Ban có 12 biên chế viên chức, 14 hợp đồng lao động; cơ cấu tổ chức bộ máy Ban gồm có Giám đốc, Phó Giám đốc và 03 bộ phận nghiệp vụ gồm bộ phận Văn phòng; Tổ Kỹ thuật; Tổ Quản lý dự án.

Chức năng nhiệm vụ chủ yếu của Ban là tham mưu giúp chủ đầu tư làm đầu mối quản lý và triển khai thực hiện Dự án quy hoạch Bảo tồn và phát huy giá trị di tích Cố đô Huế được phê duyệt tại Quyết định 105/TTg ngày 12/02/1996 của Thủ tướng Chính phủ và các quyết định liên quan khác theo hình thức Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án. Ban Quản lý dự án thực hiện các quyền hạn do chủ đầu tư ủy quyền để triển khai thực hiện các dự án từ khi lập, trình duyệt đến khi hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác phát huy giá trị. Di sản văn hóa Huế luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước, các Bộ Ngành, Chính quyền địa phương và sự phối hợp thuận lợi của các cơ quan ban ngành trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Sự đoàn kết, quyết tâm cao của tập thể lãnh đạo Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế, đặc biệt là sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CBCNV và người lao động của Ban đã từng bước ổn định và đạt được những thành tích đáng kể trên các lĩnh vực công tác được phân công.

Đóng góp vào thành tích chung của Ban trong quá trình hoạt động, công tác quản lý tài chính và hạch toán kế toán đã được tăng cường và ngày càng hoàn thiện, đáp ứng được nhiệm vụ chuyên môn trong quá trình điều hành và quản lý. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đạt được, công tác này vẫn còn một số thiếu sót, hạn chế cần được chấn chỉnh, khắc phục, sửa chữa để thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của Nhà nước.

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. Công tác quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí

Căn cứ chứng từ, sổ kế toán và báo cáo tài chính năm 2021 và 2022 của đơn vị, số liệu tổng hợp như sau: (Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

Kết quả kiểm tra như sau:

a. Năm 2021:

STT	Nội dung	Số quyết toán (đ)	Số thanh tra (đ)	Chênh lệch giữa số thanh tra và số quyết toán (đ)
1	Nguồn thu được sử dụng	2.036.775.000	2.036.775.000	0
2	Chi phí (Bao gồm các khoản thuế)	1.965.604.561	1.946.974.561	- 18.630.000
3	Chênh lệch thu – chi	71.170.439	89.800.439	18.630.000

Nguyên nhân chênh lệch giữa số thanh tra và số quyết toán:

- Chi phí:

Số thanh tra < số quyết toán 18.630.000 đồng do loại khỏi chi phí khoản chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ kiêm nhiệm đơn vị hạch toán vào chi phí không đúng quy định tại các Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017, số 06/2019/TT-BTC ngày 28/01/2019, số 108/2021/TT-BTC ngày 08/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công và các quy định có liên quan của pháp luật.

- Chênh lệch thu – chi:

Số thanh tra > số quyết toán 18.630.000 đồng do nguyên nhân trên.

b. Năm 2022:

STT	Nội dung	Số quyết toán (đ)	Số thanh tra (đ)	Chênh lệch giữa số thanh tra và số quyết toán (đ)
1	Nguồn thu được sử dụng	2.708.636.602	2.708.636.602	0
2	Chi phí	1.915.330.444	1.912.648.444	- 2.682.000
3	Chênh lệch thu – chi	793.306.158	795.988.158	2.682.000

Nguyên nhân chênh lệch giữa số thanh tra và số quyết toán:

- Chi phí:

Số thanh tra < số quyết toán 2.682.000 đồng do loại khỏi chi phí khoản chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ kiêm nhiệm đơn vị hạch toán vào chi phí không đúng quy định tại các Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017, số 06/2019/TT-BTC ngày 28/01/2019, số 108/2021/TT-BTC ngày 08/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công và các quy định có liên quan của pháp luật.

- Chênh lệch thu – chi:

Số thanh tra > số quyết toán 2.682.000 đồng do nguyên nhân trên.

Qua thanh tra kiến nghị đơn vị rút kinh nghiệm, chấn chỉnh đảm bảo hạch toán các khoản chi phí sau thời kỳ thanh tra đúng quy định của Nhà nước và thực hiện phân phối số chênh lệch thu > chi các năm 2021, 2022 theo kết quả thanh tra nêu trên theo đúng quy định của Nhà nước và Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

II. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước

Qua thanh tra nhận thấy, năm 2021 đơn vị có phát sinh khoản thuế GTGT và thuế TNDN từ hoạt động thu bán hồ sơ mời thầu, đơn vị đã kê khai các loại thuế này theo hình thức khoán trên doanh thu và đã thực hiện nộp ngân sách các khoản kê khai này. Năm 2022 không phát sinh các khoản thuế phải nộp NSNN.

Tuy nhiên số dư bên có tài khoản phải nộp NSNN phát sinh từ trước năm 2021, cụ thể TK 3331 số tiền 2.729.000 đồng và TK 3332 số tiền 1.521.700 đồng đến thời điểm thanh tra vẫn chưa nộp ngân sách, qua thanh tra đề nghị đơn vị thực hiện nộp NSNN các khoản này với tổng số tiền 4.250.700 đồng.

III. Công tác tham mưu Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế bố trí, giải ngân vốn đầu tư và lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

1. Công tác bố trí, phân bổ và giải ngân vốn đầu tư

Căn cứ Báo cáo của Ban, số liệu như sau:

Năm 2021, Kế hoạch vốn ngân sách được bố trí cho công tác bảo tồn, tu bổ di tích Cố đô Huế là 202,067 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn Ngân sách Trung ương: 176,294 tỷ đồng,
- Vốn sự nghiệp XDCB: 25,773 tỷ đồng

Tình hình giải ngân đến 22/12/2021: 141,499 tỷ đồng, đạt 70% kế hoạch năm.

Năm 2022, Kế hoạch vốn ngân sách được bố trí cho công tác bảo tồn, tu bổ di tích Cố đô Huế là 168,049 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn Ngân sách Trung ương: 109,707 tỷ đồng,
- Vốn sự nghiệp XDCB: 58,342 tỷ đồng

Tình hình giải ngân đến 22/12/2022: 132,424 tỷ đồng, đạt 79% kế hoạch năm.

2. Công tác lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

Trong giai đoạn năm 2021-2022, Ban đã tham mưu Trung tâm lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành, được các cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán 8 công trình với tổng giá trị quyết toán 190,205 tỷ đồng, giảm 18,376 tỷ đồng so với tổng dự toán được duyệt.

IV. Công tác theo dõi quản lý nợ phải thu, nợ phải trả; quản lý, sử dụng tài sản; hạch toán kế toán và việc chấp hành các chế độ, chính sách, kỷ luật tài chính khác

1. Theo dõi, quản lý các khoản nợ phải thu, phải trả

Qua kiểm tra nhận thấy có một số khoản nợ phải thu đơn vị đã theo dõi từ trước năm 2021 đến thời điểm thanh tra vẫn chưa giải quyết, cụ thể:

- Khoản tạm ứng số tiền 650.000 đồng,
- Khoản phải thu khác số tiền 15.306.400 đồng.

Qua thanh tra đề nghị Ban có phương án giải quyết các khoản phải thu đã treo từ nhiều năm theo đúng quy định.

2. Công tác quản lý, sử dụng tài sản

2.1. Việc theo dõi, quản lý tài sản:

Qua thanh tra nhận thấy đơn vị theo dõi một số công cụ dụng cụ, thiết bị làm việc chưa đúng quy định tại Thông tư 79/2019/TT-BTC và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

2.2. Việc chấp hành các quy định khác của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản:

Qua thanh tra nhận thấy còn một số thiếu sót, hạn chế sau:

- Đơn vị chưa xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 23 - Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

- Đơn vị có công khai, báo cáo tài sản công nhưng chưa đầy đủ theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định 151/2017/NĐ-CP.

- Đơn vị chưa xử lý các tài sản cố định đã hư hỏng không sử dụng được theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Công tác hạch toán kế toán và chấp hành các chế độ, chính sách, kỷ luật tài chính khác

Qua thanh tra nhận thấy còn một số thiếu sót, hạn chế sau:

- Công tác kế toán: Đơn vị chưa hạch toán đúng quy định một số nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh.

- Công tác quản lý quỹ tiền mặt: Đơn vị chưa xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng quỹ tiền mặt phù hợp với nhu cầu sử dụng tiền mặt của đơn vị trong từng giai đoạn.

Qua thanh tra kiến nghị đơn vị rút kinh nghiệm, chấn chỉnh để tổ chức theo dõi quản lý nợ phải thu, nợ phải trả; tài sản; hạch toán kế toán và các chế độ, chính sách, kỷ luật tài chính khác sau thời kỳ thanh tra đúng quy định của Nhà nước.

C. NHẬN XÉT, KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ XỬ LÝ

I. Nhận xét, kết luận:

Với chức năng, nhiệm vụ được giao, trong những năm qua với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể viên chức, người lao động, Ban Quản lý Dự án Di tích Cố đô Huế đã đạt được những kết quả đáng khích lệ trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị.

Đóng góp vào thành tích chung của Ban, công tác quản lý tài chính và theo dõi, hạch toán kế toán ngày càng được tăng cường và hoàn thiện. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán của Ban vẫn còn một số thiếu sót, hạn chế như đã nêu và phân tích ở các phần trên.

Những thiếu sót, hạn chế nêu trên có những nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó về mặt chủ quan trách nhiệm trước hết thuộc về Giám đốc của Ban trong thời kỳ thanh tra trong công tác điều hành, chỉ đạo công tác quản lý tài chính, kế toán và kế toán của Ban trong thời kỳ thanh tra trong vai trò là người tham mưu cho Giám đốc Ban về công tác tài chính – kế toán và là người trực tiếp tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán tại đơn vị.

II. Kiến nghị:

Qua kết quả thanh tra tại Ban Quản lý Dự án Di tích Cố đô Huế, trên cơ sở các thiếu sót, hạn chế đã nêu và phân tích ở trên, nhằm đưa công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán tại đơn vị sau thời kỳ thanh tra theo đúng quy định của Nhà nước, Chánh Thanh tra Sở Tài chính kiến nghị một số vấn đề sau:

1. Đối với Ban Quản lý Dự án Di tích Cố đô Huế:

- Lãnh đạo Ban cần phát huy hơn nữa những thành tích đã đạt được trong thời gian qua và có các biện pháp củng cố, nâng cao năng lực bộ phận quản lý tài chính – kế toán



của Ban và chỉ đạo bộ phận quản lý tài chính – kế toán của Ban khắc phục ngay các thiếu sót, hạn chế đảm bảo tham mưu Lãnh đạo Ban tổ chức thực hiện công tác quản lý tài chính kế toán của đơn vị sau thời kỳ thanh tra thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, trong đó lưu ý các vấn đề sau:

- + Theo dõi, hạch toán đúng quy định các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.
- + Quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định của Nhà nước (Hiện nay là Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Thông tư 144/2017/TT-BTC và các quy định khác có liên quan của Nhà nước).
- + Xác định, phân phối kết quả tài chính (phần chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên tự chủ) theo đúng các quy định của Nhà nước.
- Nghiêm túc chấn chỉnh, tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với Giám đốc, kế toán trưởng và các cá nhân có trách nhiệm liên quan tại Ban về các hạn chế, thiếu sót nêu ở các phần trên.

2. Đối với Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế:

Đề nghị Trung tâm Bảo tồn Di tích Cố đô Huế:

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý tài chính, thường xuyên kiểm tra giám sát các đơn vị thuộc phạm vi quản lý, trong đó có BQL Dự án Di tích Cố đô Huế tuân thủ đúng quy định của nhà nước về kế toán, tài chính, ngân sách.
- Chỉ đạo BQL Dự án Di tích Cố đô Huế nghiêm túc chấn chỉnh, tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với giám đốc, kế toán trưởng và các cá nhân có trách nhiệm liên quan tại Ban về các tồn tại, hạn chế nêu ở các phần trên và có biện pháp khắc phục để đảm bảo công tác quản lý tài chính, kế toán của đơn vị sau thời kỳ thanh tra thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước.
- Theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra BQL Dự án Di tích Cố đô Huế thực hiện nghiêm các kiến nghị nêu trên về các biện pháp chấn chỉnh, khắc phục các thiếu sót, tồn tại trong công tác quản lý tài chính, kế toán tại đơn vị.

III. Xử lý:

1. Yêu cầu Ban Quản lý Dự án di tích Cố đô Huế nộp ngân sách Nhà nước số nghĩa vụ với ngân sách nhà nước phải nộp phát sinh từ trước 2021 nêu tại mục II phần B Kết luận thanh tra số tiền 4.250.700 đồng.
2. Sau khi Kết luận thanh tra được ban hành, yêu cầu Ban Quản lý Dự án Di tích Cố đô Huế:
 - 2.1. Nghiêm túc thực hiện đúng theo các kiến nghị, xử lý nêu trên.
 - 2.2. Tổ chức thực hiện công khai Kết luận thanh tra, cụ thể như sau:
 - Hình thức công khai: niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của đơn vị.
 - Thời gian niêm yết: ít nhất là 15 ngày liên tục, tính từ ngày nhận được Kết luận thanh tra.

2.3. Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung kiến nghị, xử lý thuộc phạm vi trách nhiệm thực hiện của đơn vị nêu tại Kết luận thanh tra và kết quả công khai Kết luận thanh tra cho Chánh Thanh tra Sở Tài chính trong thời hạn 30 ngày làm việc, tính từ ngày nhận được Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- BQL Dự án Di tích Cổ đô Huế;
- TT BTDT Cổ đô Huế;
- Thanh tra tỉnh (để b/c);
- GD Sở Tài chính (để b/c);
- PGĐ Sở TC phụ trách Thanh tra (để b/c);
- Đoàn Thanh Tra;
- Lưu TTr (08).

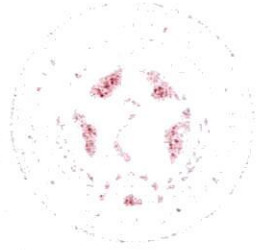
CHÁNH THANH TRA



(Handwritten signature)

Nguyễn Quang Tố







PHỤ LỤC

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH KINH PHÍ TẠI BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN DI TÍCH CỔ ĐÔ HUẾ

(Kèm theo Kết luận Thanh tra số 07/ KL-TT, ngày 16 tháng 12 năm 2023)

STT	Nội dung	NĂM 2021 (đ)	NĂM 2022 (đ)	Ghi chú
I	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang	3,337,826,698	2,348,641,698	
1	Hoạt động quản lý dự án	3,337,826,698	2,348,641,698	
2	Nguồn thu hoạt động tư vấn, giám sát	-	-	
II	Số thu trong năm	1,047,590,000	3,142,641,000	
1	Hoạt động quản lý dự án	1,027,590,000	3,142,641,000	
2	Nguồn thu hoạt động tư vấn, giám sát	20,000,000	-	
III	Số thu chuyển năm sau	2,348,641,698	2,292,641,000	
IV	Nộp Ngân sách	-	490,005,096	
V	Số thu được sử dụng trong năm	2,036,775,000	2,708,636,602	
1	Hoạt động quản lý dự án	2,016,775,000	2,708,636,602	
2	Nguồn thu hoạt động tư vấn, giám sát	20,000,000	-	
VI	Số đã chi đề nghị quyết toán	1,965,604,561	1,915,330,444	
1	Hoạt động quản lý dự án	1,945,604,561	1,915,330,444	
2	Nguồn thu hoạt động tư vấn, giám sát	20,000,000	-	
VII	Chênh lệch thu chi	71,170,439	793,306,158	
1	Hoạt động quản lý dự án	71,170,439	793,306,158	
2	Nguồn thu hoạt động tư vấn, giám sát	-	-	
VIII	Số thuế TNDN phải nộp NSNN	-	-	
IX	Chênh lệch thu chi sau thuế	71,170,439	793,306,158	
1	Trích Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	17,792,610	198,326,540	
2	Trích Quỹ bổ sung thu nhập	12,377,829	491,700,000	
3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	41,000,000	103,279,618	

